

Số: 44/2023/QĐST-DS.

Quế Võ, ngày 03 tháng 8 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2023/TLST- DS ngày 13/3/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank);

Địa chỉ: Số 98 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũ, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H, chức vụ: Giám đốc Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN – Khối KHCN (Theo Văn bản uỷ quyền số: 26B/2022/UQ- CTHĐQT ngày 01/4/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người được uỷ quyền lại: Ông Khúc Thành Đ - Chức vụ: Chuyên viên XLN, Phòng XLN PUN KHCN MB.

(Theo Văn bản uỷ quyền số: 115/2023/UQ-RCC-PUN KHCN MB ngày 09/02/2023 của Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN về việc “*Nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án*”).

- **Bị đơn:** 1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960;

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961;

Cùng địa chỉ: Thôn Việt Vân, xã Việt Thống, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Bà Nguyễn Thị C uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng tại Tòa án).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 26/7/2023 như sau:

- Đối với hợp đồng cho vay số LN 2208156505276 ký ngày 25/8/2022 số tiền gốc phải trả là 881.250.000 đồng, số tiền lãi là 82.706.331 đồng, lãi chậm trả là: 2.920.510 đồng, tổng là: 966.876.842 đồng.

- Đối với hợp đồng cho vay hạn mức số LN 2201225143230 ngày 28/01/2022 số tiền gốc phải trả là 1.288.341.004 đồng; số tiền lãi phải trả là: 162.321.062 đồng; số tiền lãi chậm trả là 4.698.295 đồng; tổng số tiền là: 1.455.360.361 đồng.

Tổng số tiền phải trả của 2 hợp đồng là: số tiền gốc phải trả: 2.169.251.044 đồng; lãi phải trả là: 245.027.393 đồng; lãi chậm trả là: 7.618.805 đồng; Tổng số tiền phải trả: 2.422.237.202 đồng.

Kể từ ngày 27/7/2023, ông T và bà C còn phải tiếp tục thanh toán các khoản tiền gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số LN 2208156505276 ký ngày 25/8/2022 và hợp đồng cho vay hạn mức số LN 2201225143230 ngày 28/01/2022, được ký giữa bên cho vay là Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) và bên vay là ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) thì Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm là:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 483, tờ bản đồ 26, diện tích 180m² tại thôn Việt Vân, xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH 082193 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 20/01/2017. Theo hợp đồng thế chấp số 6505276/TC công chứng số 3195, quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 25/8/2022 tại Văn phòng công chứng Tất Thắng.

2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 484, tờ bản đồ 26, diện tích 220m² tại xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DC 198544 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/01/2022. Theo hợp đồng thế chấp số 5143230/TC công chứng số 0484, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 26/01/2022 tại Văn phòng công chứng Tất Thắng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có trách nhiệm giải chấp đối với tài sản thế chấp khi ông Toàn và bà Cân thanh toán hết nợ.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thanh toán tiền nợ với ngân hàng, ông T và bà C vẫn phải có trách nhiệm trả nợ các khoản nợ còn lại với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

3. Án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C tự nguyện chịu cả án phí DSST là 40.220.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí là 39.190.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001315 ngày 13/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn tự nguyện chịu tiền chi phí xem xét thẩm định là 15.000.000 đồng. Bị đơn có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn số tiền chi phí thẩm định là 15.000.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

a) Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

b) Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND, THADS thị xã Quế Võ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Hoài Phương